

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VMASTER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VMASTER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VMASTER TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VMASTER TECHNOLOGY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110144759

3. Ngày thành lập: 10/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà LK622, Đường Dịch vụ 15, Khu đất dịch vụ Địa Lão, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869706263

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
7.	Lập trình máy vi tính	6201
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

9.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
10.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
11.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (trừ cung cấp thông tin cá nhân, thông tin nhà nước cấm, trừ hoạt động báo chí, các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn kế toán, pháp luật, tài chính)	7020
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
16.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ họa, đồ thị, thiết kế website	7410
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại - Tư vấn công nghệ thông tin, tư vấn xử lý dữ liệu, phần mềm - Tư vấn về công nghệ khác, Tư vấn chuyển giao công nghệ, Xúc tiến chuyển giao công nghệ (trừ hoạt động Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, trừ hoạt động của những nhà báo độc lập)	7490
20.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
21.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
23.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
24.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
25.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Đại lý dịch vụ viễn thông - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190

26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN QUANG	Việt Nam	Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	50,000	001097007182	
2	LÊ THỊ PHƯƠNG NGỌC	Việt Nam	Thôn Liên Tân, Xã Phương Trung, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	50,000	001195013600	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/11/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001097007182

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Văn Lôi, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội